

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (5 điểm)

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20, mỗi câu hỏi chỉ chọn 1 phương án)

- Câu 1.** Cường độ chiếu sáng mạnh sẽ ảnh hưởng tới hình thái cây xà lách như thế nào?
A. Thân dài, mảnh, có màu xanh đậm. B. Thân ngắn, mảnh, lá xanh nhạt.
C. Thân dài, mảnh, có màu xanh nhạt. D. Thân ngắn, lá ngắn, xanh đậm.
- Câu 2.** Phân bón vi sinh cố định đạm có thể được dùng như thế nào?
A. Trộn và tẩm hạt giống trước khi gieo, không bón trực tiếp vào đất.
B. Trộn và tẩm hạt giống với phân bón vi sinh nơi râm mát.
C. Trộn và tẩm hạt giống với phân bón vi sinh nơi có ánh sáng mạnh.
D. Bón trực tiếp vào đất hoặc ủ cùng phân hữu cơ.
- Câu 3.** Khi bón phân vi sinh cho cây cà chua ta sẽ sử dụng cách bón phân nào sau đây?
A. Bón vào bất kì thời điểm nào. B. Bón lót.
C. Bón thúc. D. Bón sau khi thu hoạch.
- Câu 4.** Thành phần cơ bản của đất trồng gồm
A. phần rắn, phần lỏng, chất hữu cơ, chất vô cơ.
B. phần khí, phần lỏng, chất hữu cơ, phần rắn.
C. phần khí, phần lỏng, chất vô cơ, chất hữu cơ.
D. phần khí, phần rắn, phần lỏng, sinh vật đất.
- Câu 5.** Đầu là ưu điểm của giá thể gốm?
A. Nhẹ, toí xốp, thoáng khí; giữ và duy trì độ ẩm tốt, thoát nước nhanh.
B. Giá rẻ, sạch, không gây ô nhiễm môi trường, độ bền cao, trung tính.
C. Dễ phân hủy thành chất hữu cơ giúp đất toí, xốp, ổn định nhiệt.
D. Độ thông thoáng tốt, có tính ổn định về tính chất vật lí, tính tro hóa học.
- Câu 6.** Thành phần của phân bón vi sinh phân giải chất hữu cơ gồm
A. than bùn, xác thực vật, VSV phân giải chất hữu cơ, chất khoáng và nguyên tố vi lượng.
B. than bùn, xác thực vật, VSV chuyển hóa lân, chất khoáng và nguyên tố vi lượng.
C. than bùn, xác thực vật, VSV sống tự do, chất khoáng và nguyên tố vi lượng.
D. than bùn, xác thực vật, VSV cố định đạm, chất khoáng và nguyên tố vi lượng.
- Câu 7.** Thứ tự đúng về quy trình sản xuất phân bón vi sinh chuyển hóa lân?
1. Nhân giống vi sinh vật. 2. Phối trộn với chất mang.
3. Chuẩn bị và kiểm tra chất mang. 4. Kiểm tra chất lượng, đóng gói, bảo quản.
A. 1 ->3->2->4. B. 3 -> 2-> 1 ->4. C. 4 -> 3->2->1. D. 2 ->1->3->4.
- Câu 8.** Đất thịt có tỉ lệ hạt như thế nào?
A. Tỉ lệ các loại hạt cân đối. B. Tỉ lệ hạt limon chiếm chủ yếu.
C. Tỉ lệ hạt sét lớn. D. Tỉ lệ hạt cát lớn.
- Câu 9.** Biện pháp canh tác nào sau đây phù hợp để cải tạo đất chua?
A. Trồng xen canh cây họ đậu, cây ngắn ngày.
B. Hạn chế làm đất vào mùa mưa ở vùng đồi núi, đất dốc.
C. Tưới tiêu hợp lý tránh rửa trôi chất dinh dưỡng.
D. Xây dựng chế độ luân canh hợp lý.
- Câu 10.** Nhận định nào sau đây là **ĐÚNG** về đặc điểm của phân bón hóa học?

- A. Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng nhưng tỉ lệ chất dinh dưỡng không ổn định.
- B. Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng, tỉ lệ chất dinh dưỡng cao.
- C. Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng, tỉ lệ chất dinh dưỡng không ổn định.
- D. Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng nhưng tỉ lệ chất dinh dưỡng cao.

Câu 11. Dâu tây, mận, lê, táo đỏ,.. là những cây trồng phổ biến ở các tỉnh Sơn La, Lai Châu,... thuộc nhóm cây nào sau đây?

- A. Cây ôn đới.
- B. Cây á nhiệt đới.
- C. Cây hàn đới.
- D. Cây nhiệt đới.

Câu 12. Loại phân nào sau đây thường được dùng bón thúc?

- A. Phân chuồng.
- B. Đạm, kali.
- C. Phân Vi sinh vật.
- D. Phân Lân.

Câu 13. Ý nào **không phải** vai trò của ngành trồng trọt trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0?

- A. Tham gia vào xuất khẩu.
- B. Đảm bảo an ninh lương thực.
- C. Tạo việc làm cho người lao động.
- D. Hướng tới nền nông nghiệp 4.0.

Câu 14. Nhóm phân bón nào sau đây thuộc phân bón hóa học?

- A. Phân đạm, phân lân.
- B. Phân chuồng, phân lân.
- C. Phân chuồng, phân xanh.
- D. Phân đạm, phân xanh.

Câu 15. Nguyên nhân gây ra đất xám bạc màu là gì?

- A. Do thủy triều, vỡ đê, nước biển vào mang theo muối hòa tan.
- B. Do nước ngầm chứa hàm lượng muối hòa tan thấm lên tầng đất mặt.
- C. Do địa hình dốc thoải làm rửa trôi chất dinh dưỡng trong đất.
- D. Do nước mưa làm rửa trôi các cation kiềm trong đất.

Câu 16. Giống lúa nếp Tú Lệ chỉ thơm ngon khi trồng ở đâu?

- A. Thung lũng Tú Lệ, Văn Chấn, Yên Bái.
- B. Thung lũng Tú Lệ, Hải Hậu, Nam Định.
- C. Huyện Cần Đức, Long An.
- D. Huyện Hải Hậu, Nam Định.

Câu 17. Việc ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt mang lại lợi ích gì?

- A. Giải phóng sức người, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế.
- B. Bảo vệ cây trồng; kiểm soát các nhân tố môi trường và tình hình sâu, bệnh.
- C. Tiết kiệm nước, công lao động; bảo vệ đất trồng, tạo điều kiện tối ưu cho cây trồng.
- D. Tiết kiệm không gian, nước; kiểm soát tốt chất lượng và năng suất cây trồng.

Câu 18. Chế phẩm vi sinh vật mà giá thể mùn cưa dùng để ủ có tác dụng gì?

- A. Phân giải cellulose, ức chế mầm bệnh.
- B. Tổng hợp cellulose, chống thời tiết khắc nghiệt.
- C. Tổng hợp cellulose, xoá tan mầm bệnh.
- D. Phân giải cellulose, chống thời tiết khắc nghiệt.

Câu 19. Phân bón nào có tác dụng cải tạo đất ?

- A. Phân hữu cơ, phân vi sinh.
- B. Phân lân, phân vi sinh.
- C. Phân hữu cơ, phân lân.
- D. Phân đạm, phân kali.

Câu 20. Biện pháp nào **không** phải là một kiểu canh tác bền vững?

- A. Độc canh.
- B. Luân canh
- C. Xen canh.
- D. Trồng gối.

PHẦN 2: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG / SAI (2 điểm)

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a) b) c) d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.)

Câu 1. Khi thảo luận về bảo quản và sử dụng phân bón, các nhóm học sinh đưa ra các phát biểu sau, phát biểu này là Đúng hay Sai?

- a) Bón phân đạm, kali liên tục qua nhiều năm đất sẽ bị hoá chua, vì vậy cần bón vôi để cải tạo đất.
- b) Khi bón phân vi sinh vào đất cần đảm bảo độ ẩm của đất để các vi sinh vật hoạt động tốt.
- c) Phân hữu cơ chủ yếu dùng để bón thúc.
- d) Sử dụng phân hữu cơ đã được hoại mục.

Câu 2. Một trang trại trồng lúa ở vùng hạn hán quyết định sử dụng phương pháp chọn lọc để chọn giống lúa chịu hạn, nhằm tăng năng suất trong điều kiện thiếu nước. Sau một thời gian, giống lúa này phát triển tốt, ít bị sâu bệnh và đạt năng suất cao hơn so với các giống cũ. Hãy xác định các nhận định sau đúng hay sai?

a) Phương pháp chọn lọc giúp tạo ra giống cây trồng phù hợp với điều kiện môi trường khắc nghiệt như hạn hán.

b) Phương pháp chọn lọc không thể tạo ra giống cây trồng kháng sâu bệnh, chỉ có tác dụng giúp cây chịu hạn tốt hơn.

c) Việc chọn giống lúa chịu hạn giúp tăng năng suất và cải thiện chất lượng cây trồng trong điều kiện thiếu nước.

d) Giống lúa chịu hạn có thể bị giảm năng suất trong điều kiện đủ nước so với các giống lúa khác.

PHẦN 3: TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. Cho các loại phân sau đạm, phân lân, phân kali, phân hữu cơ. Loại phân bón nào thường được sử dụng để bón thúc? Vì sao?

Câu 2. Phân biệt chọn lọc hỗn hợp và chọn lọc cá thể.

	Chọn lọc hỗn hợp	Chọn lọc cá thể
Khái niệm (Đặc điểm)		
Đối tượng áp dụng		
Ưu điểm		
Nhược điểm		

----- HẾT -----